

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG
TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN – DÀNH CHO KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN
TERMS AND CONDITIONS
OF TIME DEPOSIT – FOR INDIVIDUAL CUSTOMERS

Điều 1: LÃI SUẤT, PHƯƠNG THỨC TÍNH LÃI VÀ NGUYÊN TẮC NHẬN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN / Article 1: INTEREST RATE, METHOD OF INTEREST CALCULATION AND PRINCIPLE OF RECEIVING TIME DEPOSITS

1. Cơ sở tính lãi là một năm có ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày và lãi được tính trên số ngày thực tế của kỳ hạn gửi tiền./ *The basis of interest calculation is one year of three hundred and sixty five (365) days and the interest is calculated on the actual days of deposit term.*
2. Số ngày thực tế của kỳ hạn gửi tiền: được tính từ ngày IVB nhận đủ số tiền Người gửi tiền gửi vào ngân hàng theo phương thức gửi được thống nhất trong TTTG đến hết ngày liền trước ngày đến hạn./ *The number of actual days of the deposit term: calculated from the date IVB receives the full amount of Depositors deposited in the bank by the method of deposit in the Agreement to the end of the day before the due date.*
3. Thời hạn gửi tiền thực hiện theo thỏa thuận giữa IVB và Người gửi tiền. Trường hợp Người gửi tiền là cá nhân nước ngoài là người không cư trú, cá nhân nước ngoài là người cư trú, thời hạn gửi tiền không được dài hơn thời hạn hiệu lực còn lại của thị thực hoặc các giấy tờ khác xác định thời hạn được phép cư trú của Người gửi tiền tại Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp./ *The deposit term shall be determined according to the agreement made between IVB and Depositors. In case of Depositors are non-resident foreign individual, the deposit term may not exceed the remaining validity period of a visa or other documents identifying the permitted residence term in Vietnam issued by the competent authority of Vietnam.*
4. Người gửi tiền chỉ được gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn thông qua tài khoản thanh toán của chính người gửi tiền tại IVB/ *Depositors may only make time deposit and receive payment through their own current account at IVB.*
5. Mức lãi suất từng loại tiền gửi có kỳ hạn được áp dụng theo biểu lãi suất được IVB ban hành trong từng thời kỳ/ *The interest rate for each type of time deposit is applied according to the interest rate schedule issued by IVB from time to time.*
6. Loại ngoại tệ IVB nhận tiền gửi được IVB quy định và niêm yết từng thời kì/ *The type of foreign currency that IVB accepts for deposits is regulated and listed by IVB from time to time.*
7. Đồng tiền chi trả gốc lãi tiền gửi có kỳ hạn là đồng tiền mà người gửi tiền đã gửi/ *The currency used in payment of principal and interest of time deposit is the currency that depositors previously used to make time deposit.*

Điều 2: THỦ TỤC GỬI TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN/ Article 2: PROCEDURES FOR TIME DEPOSIT

1. Người gửi tiền phải trực tiếp thực hiện giao dịch gửi tiền tại Điểm giao dịch và xuất trình các giấy tờ sau/ *Depositors must directly perform deposit transactions at Transaction office and present the following documents:*

- ✓ Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền/ *Identity document of the depositor.*
 - ✓ Đối với người gửi tiền là người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật, ngoài việc xuất trình giấy tờ xác minh thông tin, phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách của người giám hộ hoặc người đại diện theo pháp luật/ *For depositors who are guardians or legal representatives, beside identity document, must also present documents proving the status of guardian or legal representative according to the laws.*
2. Người gửi tiền phải đăng ký chữ ký mẫu lưu tại Điểm giao dịch và yêu cầu chữ ký trên các chứng từ theo quy định của Ngân hàng phải giống nhau. Trường hợp người gửi tiền không viết được/ không đọc được/ không nhìn được dưới bất kỳ hình thức nào thì Điểm giao dịch thực hiện việc lấy dấu vân tay (điểm chỉ) của người gửi tiền hoặc hướng dẫn cho người gửi tiền đăng ký mã số hoặc ký hiệu đặc biệt theo quy định trong từng thời kỳ để thay cho chữ ký mẫu./ *Depositors must register the specimen signature at the Transaction office and the signature on the documents required to be the same. In case the depositor cannot write/ read/ see in any form, the Transaction office shall take fingerprints (fingerprints) of the depositor or instruct the depositor to register the code or special symbols according to specified in each period to replace the sample signature.*
 3. Điểm giao dịch thực hiện đối chiếu, cập nhật các thông tin người gửi tiền theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, mở tài khoản thanh toán, mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn, giao Thỏa thuận tiền gửi cho người gửi tiền lần đầu, sau khi người gửi tiền nộp đủ tiền và thực hiện đầy đủ các thủ tục được quy định tại mục 1, 2 Điều này./ *Transaction office shall compare and update information of depositors in accordance with the law on compliance and anti of money laundering, opening of current account, opening of time deposit and handing-over of Agreement to depositors at first time after the depositors shall make a full payment and carry out all the procedures specified at item 1, 2 of this Article.*

Điều 3: THỦ TỤC CHI TRẢ TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN TẠI ĐỊA ĐIỂM GIAO DỊCH CỦA IVB/ **Article 3: PROCEDURES FOR PAYMENT OF TIME DEPOSIT AT TRANSACTION** **OFFICES OF IVB**

IVB đề nghị người gửi tiền thực hiện các thủ tục sau/ *Depositors shall complete following procedures:*

1. Xuất trình bản chính Thỏa thuận tiền gửi/ *To present their original of Agreement.*
2. Xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền, của tất cả người gửi tiền (đối với tiền gửi có kỳ hạn chung). Trường hợp chi trả tiền gửi có kỳ hạn thông qua người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo pháp luật phải xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách đại diện của người đại diện theo pháp luật, Giấy tờ xác minh thông tin của người đại diện theo pháp luật và Giấy tờ xác minh thông tin của người gửi tiền/ *To present Identity document of depositor, all depositors (with joint time deposit). In case of time deposit through the legal representative, present document proving the legal status of the representative at law, the identity document of legal representative and identity document of depositors.*
3. Nộp Giấy đề nghị chi trả tiền gửi có kỳ hạn có chữ ký đúng với chữ ký mẫu đã đăng ký tại IVB. Đối với người gửi tiền là người không viết được, người không đọc được, người không nhìn được: người gửi tiền thực hiện theo hướng dẫn của IVB/ *Submit Payment request of time deposit with a*

signature as same as the sample signature registered at IVB. For depositors who cannot write, cannot read or cannot see: depositors perform as IVB's instructions

4. IVB đối chiếu thông tin của người gửi tiền, thông tin của người đại diện theo pháp luật của người gửi tiền trong trường hợp chi trả tiền gửi có kỳ hạn thông qua người đại diện theo pháp luật, thông tin trên Thỏa thuận tiền gửi, chữ ký trên Giấy đề nghị chi trả tiền gửi có kỳ hạn đảm bảo chính xác với các thông tin lưu tại IVB/ *IVB compares information of depositors, information of the legal representatives of depositors in case of paying time deposits through legal representatives, information on Agreement and signatures on the Payment request of time deposit to ensure accuracy with the information registered at IVB.*
5. Sau khi IVB và người gửi tiền hoàn thành các thủ tục quy định tại Điều này, IVB thực hiện việc chi trả đầy đủ gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn bằng chuyển khoản vào tài khoản thanh toán của người gửi tiền mở tại IVB/ *When IVB and the depositors complete the procedures specified in this Article, IVB will transfer full payment of principal and interest of time deposit to depositor's current account opened at IVB.*
6. Trường hợp ngày thanh toán gốc và/hoặc lãi rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật hoặc bất kỳ ngày nào Bên B không làm việc (gọi chung là ngày không làm việc), việc chi trả sẽ được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo đầu tiên. Lãi được tính bao gồm ngày không làm việc, không bao gồm ngày chi trả thực tế./ *If the date of payment falls on holidays in accordance with laws or any day that Party B does not open for operation (non-working day), the payment will be done on the first next working day. Interest will be inclusive of those non-working days, excludes the actual payment date.*

Điều 4: PHƯƠNG THỨC TÁI TỤC / Article 4: ROLL-OVER OF AGREEMENT

1. IVB quy định các phương thức tái tục sau theo từng sản phẩm/ chương trình cụ thể để Người gửi tiền đăng ký khi gửi tiền/ *IVB regulates 3 following roll-over methods which will be regulated in each program/product for Depositors to register when deposit:*
 - Không tái tục: vào ngày đến hạn, IVB sẽ chi trả toàn bộ gốc và lãi tiền gửi vào tài khoản thanh toán chỉ định của Người gửi tiền./ *No roll-over: on maturity date, IVB will transfer the whole principal and interest amount to Depositors's designated current account and terminates the Agreement.*
 - Tái tục gốc: vào ngày đến hạn, IVB sẽ chi trả lãi tiền gửi vào tài khoản thanh toán chỉ định của Người gửi tiền; phần vốn gốc của Người gửi tiền sẽ được IVB tự động tái tục với kỳ hạn tái tục mới và lãi suất tái tục tương ứng./ *Roll-over for principal only: on maturity date, IVB will transfer the interest amount to Depositors's designated current account; the principal amount of Depositors will be automatically rolled-over by IVB to a new roll-over term with corresponding roll-over interest rate.*
 - Tái tục gốc và lãi: vào ngày đến hạn, toàn bộ phần vốn gốc và lãi của Người gửi tiền sẽ được IVB tự động tái tục với kỳ hạn tái tục mới và lãi suất tái tục tương ứng. Đối với sản phẩm Tiền gửi có kỳ hạn thông thường, việc tái tục cả gốc và lãi chỉ áp dụng đối với phương thức trả lãi cuối kỳ/ *Roll-over for principal and interest: on maturity date, the whole principal and interest amount of Depositors will be automatically rolled-over by IVB to a new roll-over term with corresponding roll-over interest rate. For normal time deposit, the roll-over for principal and interest will be only applied for time deposit with interest paid at maturity.*

2. Kỳ hạn tái tục/ *Roll-over term*:

- Bằng kỳ hạn trong TTTG; hoặc/ *as term as time deposit agreement*; or
- Theo kỳ hạn khác do IVB quy định theo từng sản phẩm/ chương trình cụ thể; hoặc/ *Other term specified by IVB according to each specific product / program*; or
- Theo thông báo của IVB tại ngày đến hạn của TTTG / *According to IVB's announcement on maturity date of the Agreement*.

3. Trường hợp Người gửi tiền là cá nhân nước ngoài là người không cư trú, cá nhân nước ngoài là người cư trú, việc tái tục TTTG phải phù hợp với quy định của IVB và pháp luật có liên quan./ *In case that Depositors is non- resident, the roll-over of Agreement must comply with regulation of IVB and provision laws*.

4. Trường hợp TTTG có điều khoản chỉ định tái tục nhưng tại thời điểm tái tục Người gửi tiền không thỏa điều kiện để tái tục TTTG thì / *In case that the Agreement is designated to be rolled-over but at the time of rolling- over, Depositors does not meet the requirements for rolling-over the Agreement*:

- Tại thời điểm tái tục, IVB sẽ thanh toán gốc và lãi tiền gửi bằng cách chuyển vào tài khoản nhận tiền theo chỉ định của Người gửi tiền khi gửi tiền và thanh lý TTTG; hoặc / *At the roll-over time, IVB will transfer the whole principal and interest by transfer according to Depositors's instructions when depositing money and terminates the Agreement*; or
- Tại thời điểm tái tục, Người gửi tiền không có tài khoản thanh toán tại IVB thì toàn bộ gốc và lãi sẽ được IVB giữ hộ cho đến khi Người gửi tiền đến làm thủ tục nhận tiền theo quy định của IVB và thanh lý TTTG. Người gửi tiền sẽ không được hưởng lãi trên số tiền giữ hộ này./ *At the roll-over time, in case that Depositors does not have any other current account opened at IVB, the principal and interest will be kept at IVB until Depositors proceeds the procedures of time deposit payment in accordance with IVB's regulations and terminates the Agreement. Depositors will not receive interest on that kept amount*.

5. Lãi suất tái tục: theo lãi suất tiền gửi do IVB công bố hoặc theo thỏa thuận với Người gửi tiền tại thời điểm tái tục/ *Roll-over interest rate: as interest rate announced by IVB or negotiable interest rate at the time of roll-over*.

Điều 5: PHÍ ÁP DỤNG/ Article 5: SERVICES FEE

Phí liên quan đến giao dịch nhận và chi trả tiền gửi, chuyển nhượng quyền sở hữu và các dịch vụ khác được áp dụng theo mức phí do IVB niêm yết trong từng thời kỳ/ *Arising fees (if any) shall be complied with fee tariff of IVB in each time*.

Điều 6: RÚT VỐN GỐC TRƯỚC HẠN/Article 6: WITHDRAWAL OF PRINCIPAL BEFORE MATURITY

IVB quy định việc rút gốc trước hạn từng phần hoặc toàn bộ theo từng sản phẩm/ chương trình cụ thể và theo các quy định như sau/ *IVB regulates withdrawal before maturity date for a part or all principal as each product/ program and as follows*:

1. Người gửi tiền thông báo cho IVB việc rút trước hạn bằng cách đến bất kỳ điểm giao dịch nào của IVB để nộp Giấy đề nghị chi trả (sử dụng mẫu của IVB)/ *Depositors goes to any IVB's*

branch/transaction office to announce about withdrawal before maturity date in written Payment request of time deposit form (as IVB's form).

2. *Rút gốc trước hạn ngay trong ngày gửi tiền của kỳ gửi đầu tiên thì sẽ không được hưởng lãi/ Principal withdrawal before maturity date within deposit date of the first term, the interest will be not paid.*
3. *Rút gốc trước hạn sau ngày gửi tiền, phần vốn gốc rút trước hạn được hưởng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất do IVB công bố tại thời điểm rút trước hạn cho thời gian gửi thực tế (từ ngày gửi tiền hoặc ngày tái tục gần nhất (nếu có) đến hết ngày liền kề trước ngày rút trước hạn) / Principal withdrawal before maturity date after deposit date, the interest rate applied for the principal amount withdrawn before maturity will be equal to the lowest interest rate applicable to demand deposit announced by IVB at the time of withdrawal before maturity for the actual period of deposit (from the value date or the last roll-over date (if any) to the day prior to the withdrawal date).*
4. *Trường hợp Người gửi tiền nhận lãi trả trước, lãi trả theo định kỳ (hàng tháng/quý...) thì IVB sẽ tính lại số tiền lãi thực nhận của Người gửi tiền và thực hiện thu hồi phần lãi đã trả cho Người gửi tiền nhiều hơn quy định (nếu có). /In case that Depositors has received prepaid interest, interest paid periodically (monthly/quarterly ...), The interest will be re-calculated the actual amount of Depositors and carry out the recovery of excess of interest paid to Depositors under regulation (if any).*
5. *Người gửi tiền phải thanh toán phí chi trả trước hạn theo biểu phí của IVB và theo quy định của sản phẩm trong từng thời kỳ/ A fee of early payment will be charged according to IVB's fee tariff and product regulations in each period.*
6. *Theo quy định của IVB trong từng thời kỳ, Người gửi tiền có thể phải thông báo trước cho IVB khi có nhu cầu rút vốn gốc trước hạn./ Under regulation of IVB in each period, Depositors may have to notify in advance for withdrawal of time deposit before maturity date.*

Trong mọi trường hợp, lãi suất áp dụng khi khách hàng rút vốn trước hạn phải tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà Nước/ In any cases, the interest rate applied for time deposit withdrawn before maturity complies with the State Bank's regulation on interest rate applied for the withdrawal before maturity at the time of withdrawal.

Điều 7: XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP TÀI KHOẢN THANH TOÁN CỦA NGƯỜI GỬI TIỀN TẠI IVB BỊ PHONG TỎA MỘT PHẦN/TOÀN BỘ SỐ DƯ, ĐÓNG VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP THAY ĐỔI TÌNH TRẠNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN **Article 7: IN CASE THAT DEPOSITORS'S CURRENT ACCOUNT AT IVB IS PARTIALLY/FULLY BLOCKED/ CLOSED**

1. **Trường hợp tài khoản thanh toán của khách hàng bị phong tỏa một phần/toàn bộ số dư, đóng/ In case Customers' current account is partially/fully blocked, closed**
 - *IVB có quyền từ chối thực hiện trích tiền mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn cho Khách hàng nếu tại thời điểm trích tiền mà tài khoản thanh toán của Khách hàng đã bị đóng hoặc đang bị phong tỏa một phần/ toàn bộ mà phần còn lại không có đủ số dư để IVB thực hiện giao dịch./ IVB has the right to reject open time deposit account for Customers if at the time of time deposit account*

opening, the current account of Customers is partially/fully blocked, closed and the remaining balance does not sufficient enough.

- Trong thời gian tài khoản thanh toán nhận gốc và/hoặc lãi của Khách hàng bị phong tỏa một phần, việc xử lý các lệnh chi trả lãi và/hoặc gốc tiền gửi vào tài khoản thanh toán đó của Khách hàng vẫn được thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng tại Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn./ *During the time in which the current account of Customers which receives principal and/or interest is partially blocked, payment transactions of interest and/or principal of time deposit into that current account of Customers will still be carried out according to Customers's instruction in The Agreement.*
- Trong thời gian tài khoản thanh toán nhận gốc và/hoặc lãi của Khách hàng đang bị phong tỏa toàn bộ/đóng, gốc và/hoặc lãi tiền gửi có kỳ hạn sẽ được thanh toán vào tài khoản thanh toán khác của Khách hàng mở tại IVB theo quy định của IVB/ *During the time in which the current account of Customers which receives principal and/or interest is fully blocked/closed, the interest and/or principal of time deposit will be paid into other current account of Customers opened at IVB in accordance with IVB's regulation.*
- Trường hợp Khách hàng không còn tài khoản thanh toán nào khác mở tại IVB để nhận gốc và/hoặc lãi tiền gửi có kỳ hạn, gốc và/hoặc lãi tiền gửi có kỳ hạn sẽ được IVB giữ hộ cho đến khi Khách hàng đến làm thủ tục nhận chi trả gốc và/hoặc lãi tiền gửi theo quy định của IVB. Khách hàng sẽ không được hưởng lãi trên phần tiền giữ hộ này./ *In case that Customers does not have any other current account opened at IVB to receive principal and/or interest of time deposit, the interest and/or principal of time deposit will be kept at IVB until Customers proceeds the procedures of principal and/or interest payment in accordance with IVB's regulations. Customers will not receive interest on that kept amount.*

2. Trường hợp thay đổi tình trạng tài khoản thanh toán của Khách hàng/ *In case of changes relating to status of current account of Customers*

Các giao dịch sẽ được thực hiện theo thỏa thuận của các bên tùy thuộc vào tình trạng thực tế của tài khoản thanh toán, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật./ *Based on actual condition of current account, both Parties may negotiate how transactions are handled in comply with regulation of current law.*

Điều 8: XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP TTTG BỊ NHÀU NÁT, RÁCH, NHÒE CHỮ, HƯ HỎNG, MẤT / *Article 8: IN CASE THAT THE AGREEMENT IS CRUMPLED, TORN, BLURRED, BROKEN, LOST*

1. Ngay khi phát hiện, Người gửi tiền thông báo cho IVB bằng cách đến bất kỳ điểm giao dịch nào của IVB để nộp *Giấy báo* (sử dụng mẫu của IVB) kèm với TTTG bị nhàu nát/ rách/ nhòe chữ/ hư hỏng/ *When the Agreement is too crumpled/ torn/ blurred/ broken, Depositors must directly go to any IVB's branch/transaction office to announce in written form (as IVB's form), when submitting announcement, Depositors must present a crumpled / torn / blurred / broken Agreement.*

2. IVB kiểm tra và thực hiện tái cấp TTTG. IVB thực hiện thu phí tái cấp theo quy định của IVB/ *IVB will re-issue new Agreement to replace crumpled / torn / blurred / broken one. Relating fee will be charged in accordance with IVB's fee tariff in each period.*
3. TTTG bị nhàu nát/ rách/ nhòe chữ/ hư hỏng/ mất và các ủy quyền liên quan (nếu có) sẽ hết hiệu lực ngay khi IVB tái cấp TTTG. / *The crumpled/ torn/ blurred/ broken/ lost Agreement will be expired as soon as new Agreement is issued.*
4. Người gửi tiền phải chịu mọi rủi ro đối với TTTG của mình khi bị nhàu/ nát/ rách/ nhòe chữ/ hư hỏng hoặc mất. IVB không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại nào xảy ra đối với Người gửi tiền do Người gửi tiền không thông báo hoặc thông báo chậm trễ dẫn đến kẻ gian lợi dụng/ *Depositors takes all responsibilities for his Agreement when this Agreement is crumpled/ torn/ blurred/ broken or lost. IVB is not responsible for any damage due to the fact that Depositors does not inform or lately inform IVB.*
5. IVB có quyền từ chối thực hiện giao dịch đối với TTTG bị nhàu/ nát/ rách/ nhòe chữ/ hư hỏng hoặc mất nếu Người gửi tiền không làm thủ tục thông báo theo quy định của IVB/ *IVB has the right to refuse to proceed all transactions related to crumpled/ torn/ blurred/ broken Agreement if Depositors does not comply the notification procedure in accordance with IVB's regulations.*

Điều 9: TRA CỨU TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN/ Article 9: INFORMATION INQUIRY

1. Người gửi tiền có thể tra cứu thông tin về tiền gửi có kỳ hạn của Người gửi tiền mở tại IVB tại địa điểm giao dịch của IVB hoặc bằng các hình thức khác do IVB thông báo trong từng thời kỳ./ *Depositors can inquire information on time deposit at IVB's counter or other methods supported by IVB in each period.*
2. Trường hợp Người gửi tiền tra cứu thông tin tại địa điểm giao dịch của IVB, Người gửi tiền cần cung cấp đầy đủ giấy tờ xác minh thông tin để IVB có cơ sở thực hiện tra cứu thông tin./ *For inquiring information at counter of IVB, Depositors has to provide identity documents.*

Điều 10: ĐIỀU KHOẢN VỀ CHẤM DỨT THỎA THUẬN TIỀN GỬI/ Article 10: TERMINATION OF AGREEMENT

TTTG có hiệu lực kể từ ngày Người gửi tiền và IVB ký kết. TTTG chấm dứt khi xảy ra một trong các trường hợp sau/ *This Agreement shall be terminated when it meets one of follow cases:*

1. Vào ngày đến hạn, nếu Người gửi tiền và IVB thống nhất chọn Phương thức tái tục là “Không tái tục” thì Thỏa thuận này sẽ tự động hết hiệu lực/ *On the maturity date, if Depositors and IVB agree on the roll-over method as “No roll-over”, this Agreement will automatically be terminated.*
2. Vào ngày đến hạn, nếu Người gửi tiền và IVB thống nhất chọn Phương thức tái tục là “Tái tục gốc” hoặc “Tái tục gốc và lãi” nhưng tại thời điểm tái tục, Người gửi tiền không thỏa điều kiện kéo dài thời hạn gửi tiền theo quy định của IVB thì Thỏa thuận này sẽ tự động hết hiệu lực./ *On the maturity date, if Depositors and IVB agree on the roll-over method as “Roll-over of principal” or “Roll-over of principal and interest” but Depositors does not meet the requirements for roll-over the Agreement, this Agreement will automatically be terminated.*
3. Khoản tiền gốc và lãi được IVB chuyển vào tài khoản thanh toán của Người gửi tiền mở tại IVB vào ngày đến hạn thanh toán./ *Principal and interest paid by IVB to Depositors's current account opened at IVB on the due date.*

4. Người gửi tiền rút toàn bộ vốn gốc trước hạn. Vào bất kỳ thời điểm nào, khi Người gửi tiền có nhu cầu thanh lý Thỏa thuận, Người gửi tiền lập *Giấy đề nghị* theo mẫu của IVB và gửi cho IVB. IVB căn cứ vào giấy đề nghị này tiến hành thanh lý Thỏa thuận theo yêu cầu của Người gửi tiền/
Depositors withdraws deposit before maturity date. At any time, when Depositors needs to terminate the Agreement, Depositors shall send Request to IVB as IVB's form. IVB will terminate the Agreement pursuant to this request.
5. Khoản tiền gốc và lãi tất toán để thanh toán nghĩa vụ theo cam kết của Người gửi tiền./ *Principal and interest is used to repay for obligations according to Depositors's commitments.*
6. Người gửi tiền không chuyển đủ tiền đến IVB vào ngày gửi tiền: Người gửi tiền sẽ không được hưởng bất kỳ một khoản tiền lãi có kỳ hạn nào phát sinh trên số tiền đã nộp hoặc chuyển tới IVB (nếu có) trước ngày gửi tiền. Phần tiền đã nhận sẽ được IVB hoàn trả vào tài khoản thanh toán theo chỉ định của Người gửi tiền./ *Depositors does not transfer the full amount to IVB on the value date: Depositors will not receive any arising time deposit interest on deposited/transferred amount to IVB (if any) before the value date. IVB will transfer that deposited/transferred amount into the designated current account of Depositors.*
7. Một trong hai Bên giải thể, phá sản theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/ *One of the two parties dissolves/ bankrupts under the decision of the competent Authorities.*
8. Có quyết định hoặc yêu cầu bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền/ *According to the decision or writing request of competent Authorities in accordance with the provisions of laws.*
9. Tuân thủ quy định của pháp luật trong từng thời kỳ/ *Comply with the law in each time.*

Điều 11: SỬ DỤNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN LÀM TÀI SẢN BẢO ĐẢM VÀ CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN/ Article 11: USE OF TIME DEPOSIT AS COLLATERAL AND TRANSFER OF TIME DEPOSIT OWNERSHIP

1. **Sử dụng Số dư tiền gửi có kỳ hạn trên tài khoản tiền gửi trong TTTG làm tài sản bảo đảm/ *Use of time deposit as collateral***
 - Người gửi tiền có thể sử dụng Số dư tiền gửi có kỳ hạn trên tài khoản tiền gửi trong TTTG để làm tài sản bảo đảm tại IVB theo quy định của IVB trong từng thời kỳ/ *Depositors may use the deposit balance on time deposit account under the Agreement as collateral at IVB in accordance with the provisions of IVB in each period.*
 - Trong trường hợp Người gửi tiền sử dụng Số dư tiền gửi có kỳ hạn trên tài khoản tiền gửi trong TTTG để làm tài sản bảo đảm tại tổ chức tín dụng (TCTD)/bên nhận bảo đảm khác, Người gửi tiền và/hoặc TCTD/bên nhận bảo đảm có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho IVB biết và yêu cầu IVB thực hiện phong tỏa Số dư tiền gửi này. IVB sẽ thực hiện phong tỏa và cấp xác nhận đã phong tỏa tài khoản tiền gửi của Người gửi tiền cho TCTD/bên nhận bảo đảm đó theo đề nghị của TCTD/Bên nhận bảo đảm./ *In case that Depositors use the deposit balance on time deposit account under the Agreement at other credit institution, Depositors and/or the credit institution/the collateral receiver is obliged to inform and require by writing IVB to block that deposit balance. IVB will block and issues certificate of the blockade of Depositors's time deposit to the credit institution/the collateral receiver as per the request in writing of credit institution/collateral receiver.*

2. Chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn/ *Transfer of time deposit ownership*

- Người gửi tiền được phép chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn cho người khác trừ các trường hợp không được chấp thuận, việc chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn phải có sự xác nhận bằng văn bản của IVB./ *Depositors is allowed to transfer the ownership of time deposits except the unaccepted cases, the transfer has to be accepted by IVB in written.*
- Trừ trường hợp chuyển giao quyền sở hữu theo thừa kế, đối tượng nhận chuyển giao quyền sở hữu phải đảm bảo phù hợp với đối tượng và thời hạn gửi tiền theo quy định của IVB./ *Except for the transfer of ownership by inheritance, the transferee must comply with regulation of depositor and deposit term of IVB.*
- IVB không áp dụng, không nhận chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn trong các trường hợp sau/ *IVB does not apply, does not transfer the time deposit ownership in the following cases:*
 - i. Tiền gửi có kỳ hạn có người giám hộ/ *The time deposit with guardian.*
 - ii. Bên nhận chuyển giao chính là người đại diện hợp pháp (đại diện theo pháp luật hoặc đại diện theo uỷ quyền) hoặc bên thứ ba mà người đại diện hợp pháp đó cũng là người đại diện hợp pháp của bên thứ ba đó / *The transferee is the legal representative (legal representative or authorized representative) himself or the third party that the legal representative is legal representative of that third party.*
 - iii. Bên nhận chuyển giao bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi/ *The transferee is declared lost or limited of civil legal capacity or having difficulty in awareness and behavior control.*
 - iv. IVB không chấp nhận chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn khi TTTG không còn nguyên vẹn, bị rách/ nhàu nát/ nhòe chữ/ hư hỏng/ bị mất/ bị thất lạc mà Người gửi tiền không thông báo cho IVB./ *IVB does not allow the transfer of ownership of time deposit in case that the Agreement is torn/ crumpled/ blurred/ damaged/ lost and Depositors does not inform IVB.*
 - v. IVB không chấp nhận chuyển giao một phần số tiền gửi có kỳ hạn/ *IVB does not accept the partial transfer of time deposit.*
 - vi. Tiền gửi có kỳ hạn đang bị phong tỏa hoặc đang trong thời gian đảm bảo nghĩa vụ dân sự khác/ *Time deposit is blocked or being used to ensure other civil obligations.*
- Bên nhận chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn cũng phải đáp ứng đủ các điều kiện mà IVB đã quy định cho chủ sở hữu gửi có kỳ hạn và các thủ tục thực hiện các giao dịch liên quan đến TTTG/ tài khoản tiền gửi có kỳ hạn tại thời điểm chuyển giao/ *The transferee must also satisfy the conditions that IVB has regulated for owner and procedures for transactions related to Agreement/ time deposit accounts at the time of transfer.*
- Bên nhận chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn phải có tài khoản thanh toán tại IVB để thực hiện các giao dịch tiền gửi có kỳ hạn/ *The transferee must have current account at IVB to carry out time deposit transactions.*
- Đối với tiền gửi chung có kỳ hạn, tất cả đồng chủ sở hữu và bên nhận chuyển giao phải cùng đến địa điểm giao dịch của IVB để thực hiện thủ tục và ký xác nhận chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn. Các đồng sở hữu phải chuyển giao hết tiền gửi có kỳ hạn cho Bên

nhận chuyển giao. IVB không chấp nhận chuyển giao một phần số tiền gửi của tiền gửi chung có kỳ hạn./ *For joint-time deposit, all co-owners and transferee must come to IVB's counter to proceed the procedures of transfer of time deposit ownership. All co-owners must transfer full amount to the transferee. IVB does not accept the partial transfer of joint-time deposit.*

- Tiền gửi có kỳ hạn không giới hạn số lần chuyển giao quyền sở hữu và được thực hiện tại địa điểm giao dịch nơi phát hành TTTG. Người gửi tiền phải thanh toán phí chuyển giao theo biểu phí của IVB và theo quy định của sản phẩm từng thời kỳ (nếu có)/ *Time deposits are transferred with unlimited times and be made at the issued branch/ transaction office of IVB. A fee of ownership transfer will be charged according to IVB's fee tariff and product regulations in each period (if any).*
- Việc chuyển giao TTTG có tham gia chương trình khuyến mại thực hiện theo quy định cụ thể tại chương trình khuyến mại/ *The transfer of time deposit ownership under promotion program will be in accordance with this promotion program.*
- Người gửi tiền và Bên nhận chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn tự thỏa thuận và tự chịu trách nhiệm về các điều khoản chuyển giao quyền sở hữu/ *Depositors and the transferee of time deposit agree themselves and take responsibility for the terms of ownership transfer.*
- Sau khi hoàn tất chuyển giao sở hữu tiền gửi có kỳ hạn, toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh liên quan đến TTTG/ tài khoản tiền gửi có kỳ hạn sẽ do Bên nhận chuyển giao thực hiện. Các ủy quyền (nếu có) phát sinh trước khi chuyển giao tiền gửi có kỳ hạn mặc nhiên hết hiệu lực từ khi TTTG/ tài khoản tiền gửi có kỳ hạn đó được chuyển giao/ *After completing procedure transfer of the time deposit, all rights and obligations arising in relation to the Agreement/ time deposit account will be made by the transferee. Authorizations (if any) arise before the transfer time related to time deposit is automatically expired.*
- Các bên không được hủy ngang giao dịch chuyển giao một khi IVB đã xác nhận giao dịch/ *Parties are not allowed to cancel the ownership transfer after IVB certified the transfer.*
- Các giao dịch liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn đã chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn được thực hiện theo Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan/ *Transactions relating to time deposits which have been transferred ownership are carried out in accordance with this Regulation.*

Điều 12: PHƯƠNG THỨC THÔNG BÁO KHI THAY ĐỔI THÔNG TIN/ Article 12: METHOD OF ANNOUNCEMENT FOR CHANGING INFORMATION

Trong trường hợp có sự thay đổi về phí dịch vụ liên quan đến Tiền gửi có kỳ hạn và/hoặc bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của Điều khoản và Điều kiện chung này, IVB sẽ thông tin công khai theo một trong các phương thức sau / *In case of any changes of service fees relating to Time deposit and/or any changes of this terms and conditions, IVB will inform publicly via one of following methods:*

- (i) niêm yết công khai tại địa điểm giao dịch của IVB / *on IVB's counter*
- (ii) trên website của IVB / *on IVB's website*
- (iii) các phương tiện truyền thông đại chúng / *on media channel*

Việc IVB thông tin công khai theo một trong các phương thức được nêu tại Điều này được coi là đã thông báo đầy đủ cho Khách hàng/ *IVB's public disclosure of information in one of the methods stated in this Article shall be deemed to have fully notified the Customer.*

Điều 13: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN/ Article 13: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF THE PARTIES

1. Quyền của khách hàng/ Rights of customer

- a) Được thanh toán đầy đủ tiền gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn theo thỏa thuận với IVB/ *To be paid fully the principal, interests of the time deposit as agreed with IVB.*
- b) Được quyền thực hiện các giao dịch liên quan đến tiền gửi có kỳ hạn theo Quy định này và quy định tại các văn bản pháp luật có liên quan/ *To carry out transactions relating to the time deposit in accordance with provisions in this Regulation and provisions in related legal documents.*
- c) Được chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi có kỳ hạn, được để lại thừa kế tiền gửi có kỳ hạn, được ủy quyền cho người khác thực hiện các giao dịch tiền gửi có kỳ hạn theo quy định của pháp luật/ *To transfer the ownership over their time deposit, to leave the time deposit as an inheritance, to authorize others to carry out time deposit transactions in accordance with laws.*
- d) Được sử dụng tiền gửi có kỳ hạn làm tài sản bảo đảm để vay vốn tại IVB theo quy định về cho vay của IVB từng thời kỳ hoặc tại các tổ chức tín dụng khác nếu được IVB và tổ chức tín dụng đó chấp thuận/ *To use time deposits as the collateral for loan at IVB or other credit institutions if it is accepted by IVB and those credit institutions.*

2. Trách nhiệm của khách hàng/ Responsibilities of customer

- a) Thực hiện đúng theo Quy định này và các thỏa thuận đã cam kết với IVB/ *To correctly comply with provisions in this Regulation and agreements as committed with IVB.*
- b) Thông báo trước về yêu cầu rút tiền trước hạn theo quy định của IVB/ *To notice in advance in case of withdrawal prior to the maturity date in accordance with IVB's regulation.*
- c) Thông báo kịp thời cho IVB khi phát hiện TTTG bị nhàu nát/ rách/ nhòe chữ/ hư hỏng hoặc mất để tránh bị lợi dụng làm tổn thất tài sản/ *To timely notice IVB when the Agreement is crumpled/ torn/ blurred/ broken/ lost to avoid the abuse and cause of losses to assets.*
- d) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của số tiền gửi tại IVB và cam kết số tiền gửi là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của KH, không có nguồn gốc hoặc liên quan đến hoạt động rửa tiền. Số tiền gửi không có tranh chấp với bên thứ ba, KH tự giải quyết và không ảnh hưởng đến việc thực hiện TTTG với IVB/ *Be responsible for the legality of the deposit amount at IVB and to commit the deposit amount is the property owned by customer legally, without origin from or related to money laundering activities. The deposit amount is not in dispute with third party, customer shall self-resolve and not affect the implementation of Time Deposit Agreement with IVB.*
- e) Chịu trách nhiệm về những thiệt hại do không khai báo kịp thời với IVB về việc TTTG bị nhàu nát/ rách/ nhòe chữ/ hư hỏng hoặc mất / *To be responsible for losses caused by the failure to timely notice IVB that the Agreement is crumpled/ torn/ blurred/ broken or lost.*

3. Quyền của IVB/ Rights of IVB

- a) Được quyền từ chối việc nhận và chi trả tiền gửi có kỳ hạn nếu chủ sở hữu không thực hiện theo đúng Quy định và các thỏa thuận đã cam kết với IVB/ *To be entitled to refuse the receiving and payment of time deposits if owner fails to correctly comply with provisions in this Regulation and agreements as committed with IVB.*

- b) Được quyền từ chối việc chi trả tiền gửi có kỳ hạn đối với TTTG đã bị lợi dụng nhưng không phải do lỗi của IVB/ *To be entitled to refuse the payment of time deposits against the Agreement that has been misused but not due to the fault of IVB.*

4. Trách nhiệm của IVB/ Responsibilities of IVB

- a) Nhận tiền gửi có kỳ hạn của tổ chức, cá nhân vào các ngày và giờ làm việc tại các Đơn vị kinh doanh của IVB/ *To receive the time deposit from organizations, individuals on working time of working day at IVB's Business Units.*
- b) Thanh toán tiền gốc, lãi tiền gửi có kỳ hạn đúng hạn và đầy đủ/ *To fully and timely proceed the payment of the principals, interests of the time deposits.*
- c) Công bố công khai tại các Đơn vị kinh doanh của IVB và đăng tải trên trang thông tin điện tử của IVB: lãi suất tiền gửi có kỳ hạn; mức phí (nếu có); loại ngoại tệ nhận tiền gửi có kỳ hạn; thủ tục giao dịch tiền gửi có kỳ hạn giữa IVB và chủ sở hữu; quy định về từng hình thức tiền gửi có kỳ hạn; biện pháp để chủ sở hữu tra cứu khoản tiền gửi có kỳ hạn; xử lý đối với các trường hợp TTTG bị nhàu nát, rách, mất và thực hiện đúng theo các nội dung đã niêm yết công khai/ *IVB must post up publicly at IVB's Business Units and post on IVB's website the following contents: Interest rates of Time deposit; fees (if any); Available currencies of time deposits; Procedures for time deposit transactions between IVB and owner; Regulations on types of time deposits; Methods offered to owner to inquiry information of time deposit; Actions to be taken in a case where a Agreement is crumpled, torn or lost.*
- d) Niêm yết công khai mẫu TTTG, điều kiện và điều khoản chung về tiền gửi có kỳ hạn tại Đơn vị kinh doanh của IVB/ *Publicly post up the Agreement sample, terms and conditions of time deposit at IVB's Business Units.*
- e) Giữ bí mật số dư tiền gửi của chủ sở hữu tiền gửi có kỳ hạn hoặc đồng sở hữu tiền gửi có kỳ hạn theo quy định của pháp luật và đảm bảo an toàn tiền gửi cho chủ sở hữu tiền gửi có kỳ hạn hoặc đồng sở hữu tiền gửi có kỳ hạn/ *Keeping a secret for the deposit balance of the time deposit in accordance with the law and securing the deposit security for the time deposit owner or co-owner.*
- f) Chịu trách nhiệm về những thiệt hại, vi phạm, lợi dụng đối với tiền gửi có kỳ hạn do lỗi của IVB/ *Responsible for damages, violations, and abuse of time deposits due to the fault of IVB.*

Điều 14: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH/ Article 14: IMPLEMENTATION ARTICLES

1. Bản điều khoản và điều kiện này là một phần không thể tách rời của Thỏa thuận tiền gửi có kỳ hạn/ *This Terms and Conditions is an inseparable part of Time Deposit Agreement.*
2. Các giao dịch bằng ngoại tệ thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam và của IVB về quản lý ngoại hối/ *Foreign currency transactions related to this Agreement shall be in accordance with the laws of Vietnam and IVB on foreign exchange management.s*
3. Tất cả các thông báo (nếu có) về việc thay đổi bất kỳ điều kiện, điều khoản nào của bản Điều khoản và Điều kiện này do IVB thông báo cho Khách hàng theo quy định tại bản Điều khoản và Điều kiện này sẽ trở thành một bộ phận không thể tách rời của bản Điều khoản và Điều kiện này. Khách hàng đồng ý và chấp nhận mọi thay đổi của Điều khoản và Điều kiện này. / *All announcements (if any) on changes of any terms of this Terms and Conditions announced by IVB to Customers in accordance with this Terms and Conditions will*

be an inseparable part of this Terms and Conditions. The Customers agree and accept any changes to this Terms and Conditions.

4. Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ TTTG, Điều khoản và điều kiện chung này mà hai Bên không thể giải quyết bằng thương lượng thì sẽ giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo pháp luật Việt Nam/ *Any dispute arising from this Agreement which the two parties can not resolve by negotiation shall be referred to the competent court of Vietnam under Vietnamese law.*
5. Các bên cam kết các thông tin cung cấp theo TTTG, Điều khoản và điều kiện chung này là chính xác và hoàn toàn chịu trách nhiệm về thông tin đã cung cấp/ *The parties commit that provided information in TD Agreement and this terms and conditions are accurate and are responsible for the provided information.*
6. Thỏa thuận cụ thể đã ký giữa khách hàng và IVB được lập thành 01 (một) bản do khách hàng giữ, có hiệu lực kể từ ngày phát hành/ *The specific Agreement signed by customers and IVB is made in 01 (one) be kept by customers with effective date from issue date.*
7. Điều khoản và điều kiện chung này được lập bằng song ngữ Việt – Anh, trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào phát sinh về sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt thì tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng/ *This Terms and Conditions is made in bilingual Vietnamese - English, in case there is any dispute, difference between English and Vietnamese, the Vietnamese language shall prevail.*
8. Những nội dung không quy định trong Điều khoản và điều kiện chung này sẽ được áp dụng theo quy định pháp luật Việt Nam cũng như các thỏa thuận cam kết giữa khách hàng với IVB./ *All contents not specified in this Terms and Conditions will be complied with Vietnamese laws and with agreements between customers and IVB.*
9. Khách hàng xác nhận đã được IVB cung cấp đầy đủ thông tin về nội dung của TTTG, Điều khoản và điều kiện chung này. Khách hàng xác nhận là đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết thực hiện đúng các điều kiện và điều khoản nêu tại TTTG và Điều khoản và điều kiện chung này./ *The Customer confirms that IVB has provided full information on the content of the time deposits, this Terms and Condition. Customers hereby confirm that Customers have read, clearly understood and commit to comply with terms and conditions as specified in Time Deposit Agreement and this Terms and Conditions.*

Từ viết tắt/ Abbreviations

IVB: Ngân hàng TNHH Indovina/ Indovina Bank Ltd,

TTTG/ Agreement: Thỏa thuận tiền gửi/ Time deposit agreement